

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 6/2017

www.uniaudit.vn



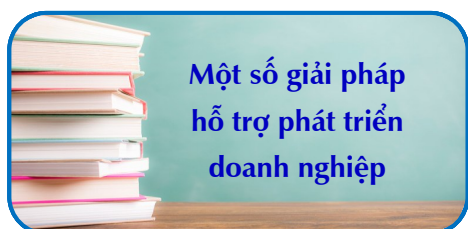
**Thuế thu nhập cá nhân
đối với cá nhân
không cư trú**



**06 vướng mắc liên quan
đến hàng xuất nhập khẩu
được giải đáp**



**Thời điểm lập hóa đơn
hàng xuất khẩu
phải phù hợp**



**Một số giải pháp
hỗ trợ phát triển
doanh nghiệp**



**Quản lý thuế đối với
doanh nghiệp có
giao dịch liên kết**

Cá nhân không cư trú nhưng nhận thu nhập từ nước ngoài vẫn phải chịu thuế Thu nhập cá nhân

Đó là nội dung hướng dẫn tại Công văn số 2700/TCT-TNCN ngày 21/06/2017 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế thu nhập cá nhân (TNCN).

Theo quy định tại khoản 8 Điều 26 Thông tư số 111/2013/TT-BT, cá nhân không cư trú nếu có thu nhập phát sinh ở Việt Nam thì phải chịu thuế TNCN, ngay cả khi nhận thu nhập tại nước ngoài.

Theo đó, đối với chuyên gia nước ngoài được nhà thầu nước ngoài cử sang Việt Nam làm việc, cho dù là cá nhân không cư trú và nhận thu nhập ở nước ngoài thì vẫn phải chịu thuế TNCN tại Việt Nam.

Về nguyên tắc, chuyên gia nước ngoài phải tự khai và nộp thuế TNCN (hàng quý) với cơ quan thuế quản lý bên Việt Nam. Tuy nhiên, chuyên gia nước ngoài cũng có thể ủy quyền theo pháp luật dân sự cho bên Việt Nam khấu trừ và kê khai, nộp thay thuế TNCN (theo mẫu 02/KK-TNCN ban hành tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC).



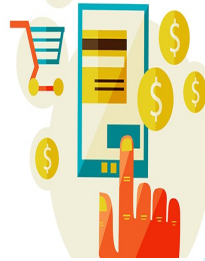
Bộ tài chính giải đáp 06 vướng mắc quan trọng liên quan đến hàng xuất nhập khẩu



Công văn số **7778/BTC-TCHQ** ngày 13/06/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý vướng mắc thực hiện Luật thuế XNK số 107/2016/QH13 và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP.

Văn bản đã giải đáp 06 vướng mắc liên quan đến chính sách thuế đối với hàng hóa xuất/nhập khẩu.

Theo đó, về định mức miễn thuế quà biếu tặng, hàng nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại và hàng gửi chuyển phát nhanh quy định tại Điều 8, Điều 27, Điều 29 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP là được áp dụng cho từng lần xuất nhập khẩu (XNK) (điểm 1 Công văn).



- ◆ Đối với hàng đã xuất khẩu nhưng phải tái nhập để tái chế thì khi tái nhập không phải nộp thuế; tuy nhiên, nếu hết thời hạn tái chế đã đăng ký (tối đa 275 ngày) mà chưa tái xuất thì phải truy nộp (điểm 2 Công văn).
- ◆ Chính sách thuế đối với nguyên liệu, vật tư gia công dư thừa tùy thuộc vào hình thức xử lý, nếu thuộc trường hợp miễn hoặc không chịu thuế thì được giải quyết miễn/không chịu thuế; ngược lại phải kê khai nộp thuế (điểm 3 Công văn).
- ◆ Từ ngày 01/09/2016, hàng kinh doanh tạm nhập tái xuất (TN-TX) được miễn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo khoản 3 Điều 6 Nghị định số 108/2015/NĐ-CP; tuy nhiên, nếu quá thời hạn mà chưa tái xuất thì phải truy nộp, khi thực tái xuất sẽ được hoàn lại (điểm 4 Công văn).
- ◆ Đối với hàng nhập sản xuất xuất khẩu, hiện chỉ được xét miễn thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng, riêng thuế bảo vệ môi trường vẫn phải nộp (điểm 5 Công văn).

Cần lưu ý, nếu hàng nhập sản xuất xuất khẩu nhưng không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP thì phải mở tờ khai loại hình nhập kinh doanh (mã A12) và không được miễn thuế (điểm 6 công văn).

Thời điểm lập hóa đơn hàng xuất khẩu phải phù hợp với ngày làm thủ tục hải quan



Công văn số 40667/CT-TTHT ngày 16/06/2017 của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về thời điểm lập hóa đơn đối với hàng hóa xuất khẩu.

Theo sửa đổi tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC, kể từ ngày 01/09/2014, hàng hóa xuất khẩu phải sử dụng hóa đơn thương mại, không sử dụng hóa đơn xuất khẩu.

Ngày ghi trên hóa đơn thương mại do doanh nghiệp tự xác định phù hợp với ngày làm thủ tục hải quan.

Riêng ngày xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế phải là ngày xác nhận hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai.

Trước đó, Công văn số 74112/CT-TTHT ngày 02/12/2016 hướng dẫn thời điểm lập hóa đơn đối với hàng xuất khẩu do người xuất khẩu và người nhập khẩu tự thỏa thuận với nhau.

Công văn này thay thế Công văn số 74112/CT-TTHT ngày 02/12/2016.



Một số giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

giai đoạn 2017-2018

Đó là một trong những nội dung của Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp.

Theo đó, Chỉ thị giao các Bộ, ngành tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn 2017-2018, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Trong đó, có một số giải pháp đáng lưu ý sau:

- Sửa đổi các quy định về thủ tục hành chính theo hướng liên thông giữa các thủ tục đầu tư với thủ tục đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường;
- Sửa đổi các quy định về quản lý thuế, hải quan theo hướng liên thông giữa các bộ, ngành nhằm giảm thiểu tối đa thời gian và chi phí thực hiện cho doanh nghiệp;
- Đổi mới phương thức kiểm tra chuyên ngành theo nguyên tắc quản lý rủi ro; áp dụng chế độ ưu tiên trong kiểm tra; chuyển thời điểm kiểm tra chuyên ngành từ khâu thông quan sang sau thông quan;
- Xây dựng Nghị định về hóa đơn, chứng từ điện tử để cơ bản thực hiện trong năm 2018 đối với toàn nền kinh tế;
- Rà soát các khoản phí có liên quan trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp để xem xét giảm mức phí, chi phí đầu vào cho doanh nghiệp;
- Sửa đổi các quy định về cấp phép xây dựng và các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động quản lý xây dựng theo hướng đơn giản, giảm thời gian, chi phí thực hiện;
- Đẩy mạnh việc cấp giấy phép xây dựng qua mạng;

...



Hướng dẫn mới về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

Thông tư số 41/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Thông tư hướng dẫn chi tiết về đối tượng áp dụng cũng như trình tự thực hiện các phương pháp xác định giá giao dịch liên kết, bao gồm: cách xác định bản chất của giao dịch liên kết; các yếu tố so sánh giữa giao dịch liên kết với giao dịch độc lập; quy trình so sánh xác định giá của giao dịch liên kết dựa vào tỷ suất lợi nhuận.

Theo đó, bản chất của giao dịch liên kết sẽ được xác định bằng cách đối chiếu giữa hợp đồng pháp lý hoặc văn bản, thỏa thuận giao dịch của các bên liên kết so với thực tiễn thực hiện của các bên (như thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, chức năng của mỗi bên).

Việc so sánh giữa giao dịch liên kết với giao dịch độc lập sẽ dựa theo các yếu tố sau: đặc điểm của tài sản, hàng hóa, dịch vụ có ảnh hưởng đến giá sản phẩm; chức năng hoạt động của mỗi bên; điều khoản hợp đồng; điều kiện kinh tế của giao dịch và điều kiện của thị trường tại thời điểm diễn ra giao dịch; ...

Ngoài ra, Thông tư còn chỉ dẫn cụ thể cách kê khai các biểu mẫu về khai báo thông tin quan hệ liên kết, giao dịch liên kết và cách lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết. Chi tiết xem tại các Phụ lục đính kèm.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định số 20/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (tức là ngày 01/05/2017).

Bãi bỏ Thông tư số 66/2010/TT-BTC ngày 22/04/2010 và Mẫu số 03-7/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013.



LƯU Ý:

"Bản tin này được thực hiện nhằm cung cấp thêm thông tin cho quý khách hàng. Mặc dù chúng tôi rất chú trọng tới vấn đề đảm bảo tính chính xác, tuy nhiên những thông tin được cung cấp thông qua bản tin này không mang tính toàn diện tuyệt đối và quý khách hàng nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi áp dụng".